

CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC AN VINH PHÁT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC AN VINH PHÁT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PCCC AN VINH PHAT VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PCCC AN VINH PHAT VIETNAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110914408

3. Ngày thành lập: 13/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

C42-TT13(73), Khu đô thị mới Văn Quán – Yên Phúc, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936423886

Fax:

Email: pcccanvinhphat@gmail.com

Website: www.pcccanvinhphat.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Thiết kế xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng công trình; - Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; - Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn quản lý dự án; - Dịch vụ tư vấn liên quan đến đấu thầu: lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; tư vấn đấu thầu; tư vấn thẩm tra, thẩm định; tư vấn giám sát; tư vấn quản lý dự án; tư vấn thu xếp tài chính; kiểm toán và các dịch vụ tư vấn khác.	7110(Chính)
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669

3.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4390
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị cứu nạn, cứu hộ, thiết bị phương tiện phòng cháy chữa cháy.	4659
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	8299
17.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ thẩm định giá; - Tư vấn xây dựng các giải pháp an toàn thoát nạn, chữa cháy cho cơ sở; - Tư vấn lập và thực tập phương án chữa cháy, phương án thoát nạn cho cơ sở; - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy chữa cháy.	7490
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy	3312
23.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy	8559

25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
32.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

6. **Vốn điều lệ:** 15.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.500.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ THƯƠNG	Khu Trầm Vân, Xã Tiên Lương, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	3,000	034190017660	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	3,000		

2	NGUYỄN THỊ HIỀN	Thôn Nga Trại, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.000	780.000.000	5,200	024195000348
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	78.000	780.000.000	5,200	
3	NGUYỄN LÊ TIỀN	Số nhà 16, ngõ 36 đường Lê Trọng Tấn, tổ dân phố 4, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	93.750	937.500.000	6,250	001072025128
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	93.750	937.500.000	6,250	
4	LÊ VĂN DŨNG	Căn hộ 06 Nhà F5 TT CSSV, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.189.500	11.895.000.000	79,300	001086034745
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.189.500	11.895.000.000	79,300	

5	ĐỖ THỊ TUYẾT NHUNG	C1120 HH3B Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0441890025 32
			Cổ phần phổ thông	93.750	937.500.000	6,250	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	93.750	937.500.000	6,250	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI HIỀN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/11/1995

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024195000348

Ngày cấp: 11/03/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nga Trại , Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nga Trại , Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội